

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 2 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh V, sinh năm 1990

Nơi công tác: PCSCC CA tỉnh BK

Địa chỉ: tổ X, phường PCK, thành phố BK, tỉnh BK

Bị đơn: Chị Đinh Quế L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Căn hộ A, nhà C, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh V và chị Đinh Quế L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Thanh V và chị Đinh Quế L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2) Về con chung: Anh V và chị L xác định vợ chồng có 01 con chung là Lê Ngọc B, sinh ngày 6/9/2015. Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau: Giao cho chị Đinh Quế L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Ngọc B, sinh ngày 6/9/2015, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là Lê Ngọc B, sinh ngày 6/9/2015 với mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng/tháng) đến khi cháu Lê Ngọc B trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc đến khi có thay đổi khác, thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2020.

Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng anh Lê Thanh V cấp dưỡng nuôi con qua tài khoản số 8503215012416 mang tên Đinh Quế L tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phú Lương (Agribank chi nhánh Phú Lương).

Anh V có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3) Về tài sản chung: Ghi nhận anh Lê Thanh V và chị Đinh Quế L đã thỏa thuận về tài sản chung vợ chồng tại Văn phòng công chứng Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên “Văn bản tặng cho phần quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng mua bán căn hộ chung cư ngày 18/5/2020” theo số công chứng 1621, quyển số 01.CCTT/2020, do đó Tòa án không giải quyết phần tài sản chung.

2.4) Công nợ chung: Anh V, chị L xác định không còn nợ ai, không cho ai vay nợ nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.5) Về lãi suất thi hành án: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án ghi nhận, sẽ yêu cầu tại giai đoạn thi hành án nếu anh V vi phạm nghĩa vụ

2.6) Về án phí: Anh Lê Thanh V tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002650 ngày 06/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả cho anh Lê Thanh V số tiền tạm ứng án phí còn lại là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND phường ĐX, TXBK, BK;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền